

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 42 TC/KB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 1990

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thanh toán tiền công trái xây dựng tổ quốc loại có kỳ hạn 5 năm phát hành sau 1/6/1985 đến cuối năm 1986, đến hạn thanh toán từ quý 3/1990 theo Quyết định số 257/CT ngày 11/7/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Thi hành Quyết định số 257/CT ngày 11/7/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thanh toán tiền công trái XDTQ phát hành trong thời gian từ cuối năm 1985 đến hết năm 1986, loại có kỳ hạn 5 năm đến hạn thanh toán từ quý 3/1990; Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

PHẦN I - PHẠM VI, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN CÔNG TRÁI XDTQ

1/ Các loại phiếu công trái thu và ghi bằng tiền, bằng thóc, bằng vàng đã được phát hành trong thời gian từ sau ngày 1/6/85 đến hết năm 1986 theo Pháp lệnh ngày 30/5/1985 của Hội đồng Nhà nước quy định bổ sung, sửa đổi về việc phát hành công trái XDTQ và theo đúng hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt nam tại văn bản số 205/QTK ngày 6/7/19985 về việc phát hành phiếu công trái có đóng dấu kỳ hạn 5 năm, lãi suất 2% năm trên cả 2 mặt của tờ phiếu công trái loại kỳ hạn 10 năm (đã in đọt trước) để thu tiền, thu thóc; các loại phiếu hợp lệ nếu đủ thời hạn 5 năm kể từ ngày mua sẽ được thanh toán từ quý 3/1990 đến hết ngày 31/12/1991. Sau thời gian quy định nói trên, mọi trường hợp chậm thanh toán của các loại phiếu công trái có kỳ hạn 5 năm phát hành trong thời gian nói trên cũng chỉ được thanh toán và hưởng lãi suất đúng hạn 5 năm.

2/ Mọi phiếu công trái thu và ghi bằng tiền, bằng thóc, bằng vàng đều được thanh toán tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố, đặc khu và quận huyện nhằm tạo điều

kiện cho người sở hữu phiếu công trái thanh toán được nhanh chóng, thuận lợi.

3/ Việc thanh toán tiền công trái được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

a) Giá trị phiếu công trái thu và ghi bằng tiền: khi thanh toán sẽ được tính lại giá trị căn cứ vào sự thay đổi của chỉ số giá cả bình quân của 10 mặt hàng bảo đảm giá trị tiền mua công trái của năm thanh toán so với năm phát hành công trái.

Giá cả những mặt hàng bảo đảm giá trị của tiền mua công trái được áp dụng thống nhất trong cả nước, không quy định theo khu vực.

b) Giá trị phiếu công trái thu và ghi bằng thóc: khi thanh toán sẽ được tính thành tiền (cả gốc và lãi) theo giá thóc do Bộ Tài chính công bố sau khi đã tham khảo ý kiến của các ngành và các địa phương.

Ghi chú: Trước mắt, trong quý 4/1990 giá cả về 10 mặt hàng đảm bảo giá trị tiền mua công trái và giá thóc để tính và thanh toán công trái kỳ hạn 5 năm căn cứ vào Quyết định số 407 TC/CĐTC ngày 19/9/1990 và số 406 TC/CĐTC ngày 19/9/1990 của Bộ Tài chính.

c) Phiếu công trái thu và ghi bằng vàng: khi thanh toán sẽ được trả bằng vàng theo đúng trọng lượng và chất lượng vàng ghi trên phiếu công trái đối với trường hợp người sở hữu phiếu công trái muốn được thanh toán bằng vàng. Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt nam, được Bộ Tài chính ủy nhiệm sẽ chi trả phiếu công trái ghi bằng vàng và sẽ thanh toán với Chi nhánh, Chi cục Kho bạc theo giá vàng bán ra tại thời điểm thanh toán. Riêng số lãi được hưởng (bằng 10% trọng lượng vàng ghi trên phiếu công trái, tức 2% năm) được thanh toán bằng tiền Việt nam theo giá vàng mua vào của Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương ở thời điểm thanh toán.

Nếu người sở hữu phiếu công trái ghi bằng vàng muốn được thanh toán cả gốc và lãi bằng tiền Việt nam, thì cũng được thanh toán toàn bộ bằng tiền Việt nam tính theo giá vàng mua vào của Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương ở thời điểm thanh toán (Nghị định số 59/HĐBT ngày 12/4/1984 bổ sung Nghị định số 145/HĐBT quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về việc phát hành công trái XDTQ)

4/ Các loại phiếu công trái có ghi tên người mua, có đóng dấu năm phát hành (theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt nam tại văn bản số 205/QTK ngày 6/7/1985 kích thước của dấu: "dài 4cm, rộng 1cm", nội dung dấu: "kỳ hạn 5 năm, lãi suất 2% năm") được đóng trên cả 2 mặt của tờ phiếu công trái cũ loại kỳ hạn 10 năm đã in đột trước để phát hành) là chứng từ hợp lệ để thanh toán. Trước khi thanh toán, cán bộ kế toán Kho bạc cần đối soát với hồ sơ gốc về mọi thủ tục khi mua công trái tại quỹ tiết kiệm cơ sở, như: việc nộp tiền, thu tiền, viết phiếu và trao phiếu công trái cho người mua và các thủ tục cần thiết khác, như: báo mất phiếu, chuyển quyền sở hữu phiếu công trái, di chuyển nơi cư trú

Đối với phiếu công trái đã được chuyển nhượng, khi thanh toán ngoài phiếu công trái có chứng nhận đã làm thủ tục chuyển nhượng, người được chuyển nhượng phải xuất trình đơn đã được chính quyền địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận của các lần chuyển nhượng (theo điều 5 Nghị định số 145/HĐBT ngày 6/12/1983 của HĐBT)

Đối với phiếu công trái của người chuyển đến nơi cư trú mới, khi thanh toán phải có chuyển nhượng của chính quyền địa phương nơi đang cư trú và mang theo hộ khẩu hoặc chứng minh thư để làm thủ tục thanh toán công trái vắng lai .

5/ Trường hợp mất phiếu công trái được xét thanh toán là người sở hữu phiếu công trái khi mất đã làm đơn báo cho quận, huyện nơi cư trú để theo dõi và đối chiếu với hồ sơ gốc, trong đơn đã ghi rõ: họ, tên, địa chỉ, số giấy chứng minh thư (nếu có) của người sở hữu phiếu công trái, số tiền hoặc số thóc, số ngoại tệ, số vàng ghi trên phiếu, ngày và nơi phát hành công trái... (điều 6 Nghị định số 145/HĐBT ngày 6/12/1983)

Các trường hợp bị mất phiếu công trái hoặc biên lai công trái, đơn vị quản lý và thanh toán phiếu công trái cần có thông báo chi tiết về các loại, các hạng phiếu, các ký mã hiệu và số seri của phiếu công trái bị mất cho các đơn vị nội bộ biết để theo dõi và ngăn chặn các mặt tiêu cực khác có thể xảy ra.

6/ Các trường hợp đã thu tiền, thóc, vàng, ngoại tệ nhưng chưa trả phiếu công trái cho người mua, trong quá trình thanh toán phiếu công trái mới được phát hành và